

Bản án số: **97/2020/HS-ST**

Ngày: 18/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lò Văn Ôn**

2. Ông **Quàng Văn Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn M**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1959 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn U (Đã chết); Con bà: Lường Thị P (Đã chết); Vợ: Lường Thị M - Sinh năm: 1964; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/3/2020, Lường Văn M đi bộ từ nhà ở Bản C, xã S, huyện Đ đến khu vực bản Y, xã S, huyện Đ với mục đích tìm mua ma túy

về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đến nơi, M gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng và 14 viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu đen, miệng gói được hơ lửa hàn kín với giá 200.000 đồng. Mua bán xong, M về nhà dùng tay chia gói Heroine mua được thành 07 gói được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng và chia Methamphetamine thành 07 gói mỗi gói bên trong có 02 viên đều được gói bên ngoài bằng nilon màu đen và hàn kín. Chia xong, M cho 14 gói vào 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có nẹp bấm và cất vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc. Hồi 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi M đang ở nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện Điện Biên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo ngực bên trái M đang mặc 01 túi nilon màu trắng miệng túi có nẹp bấm, mở bên trong có 07 gói Heroine khối lượng 0,29 gam; 13 viên Methamphetamine có khối lượng 1,26 gam và 30.000 đồng (M khai do bán ma túy mà có).

Tại bản kết luận giám định số: 280/GĐ-PC09 ngày 28/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn M gửi giám định là ma túy loại Heroine, mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn M gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của M gồm: 0,29 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 1,26 gam viên nén màu hồng (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 07/5/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 0,23 gam Heroine và 1,07 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định và 30.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Bản cáo trạng số: 97/CT-VKSDB ngày 06/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lường Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn M với mức hình phạt từ **03 năm đến 03 năm 06 tháng tù** về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,29 gam Heroine (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) và 1,26 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật chứng của vụ án.

Hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 30.000 đồng (tiền không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có).

* Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Lương Văn M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa M khai nhận vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 20/3/2020, tại Bản C, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lương Văn M đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,26 gam Methamphetamine và 0,29 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine có được là do M mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) với tổng số tiền là 300.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ trên người với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời là 1,55 gam. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: "*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*".

Lương Văn M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lương Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Với động cơ vụ lợi và nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, Lương Văn M đã mua Heroine và Methamphetamine để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Thủ đoạn của bị cáo là thực hiện bí mật, sau khi mua được ma túy đã chia nhỏ thành nhiều gói rồi cất giấu ở túi áo ngực trên người nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng và thuận tiện cho việc bán lẻ. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy nói chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Trong vụ án này Lương Văn M không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu bởi trước đó bị cáo đã có 01 tiền án nhưng đã được xóa án tích (*Bản án số: 127/HSST ngày 07/7/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; đến ngày 31/01/2008 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống*). Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện sử dụng chất ma túy từ năm 2005 cho đến nay, vì muốn có ma túy để phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán lẻ kiếm lời nên đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo với mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, thu nhập chính từ nghề làm ruộng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy: 0,29 gam Heroine (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại), còn lại 0,23 gam Heroine và 1,26 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại), còn lại 1,07 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án. Hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 30.000 đồng (tiền không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có).

[6] Về các vấn đề khác: Lường Văn M khai nguồn gốc số Heroine và Methamphetamine bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi tại khu vực bản Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

Ngoài ra, Lường Văn M còn khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/3/2020, tại nhà ở của mình M đã bán 01 viên Methamphetamine cho một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) thu được 30.000 đồng. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch người đàn ông đã mua Methamphetamine của Lường Văn M, do đó Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ chứng minh M đã bán ma túy cho người đó và không có căn cứ xác định Lường Văn M phạm tội từ hai lần trở lên. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 30.000 đồng không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo là người cao tuổi và bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Lương Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Lương Văn M **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (20/3/2020).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 0,29 gam Heroine (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại), còn lại 0,23 gam Heroine và 1,26 gam Methamphetamine (đã trích 0,19 gam gửi giám định không hoàn lại), còn lại 1,07 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án.

Trả lại cho bị cáo số tiền 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*) tiền không chứng minh được là do bị cáo phạm tội mà có.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn M.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Lương Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/6/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện DB;
- CQĐT Công an huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyền

